

Ngày 31/12/2025	3,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.3%	-12.2%	-12.2%

2025	
ROE	-0.2%
	+/- YoY ▼ 1.2%

Q4/25	
DT thuần	108
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 137 ▼ 55.9%
	YoY ▼ 339 ▼ 75.8%

2025	
DT thuần	844
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 328 ▼ 28.0%

Q4/25	
LN gộp	-4.69
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 12.7 ▼ 158%
	YoY ▼ 23.0 ▼ 126%

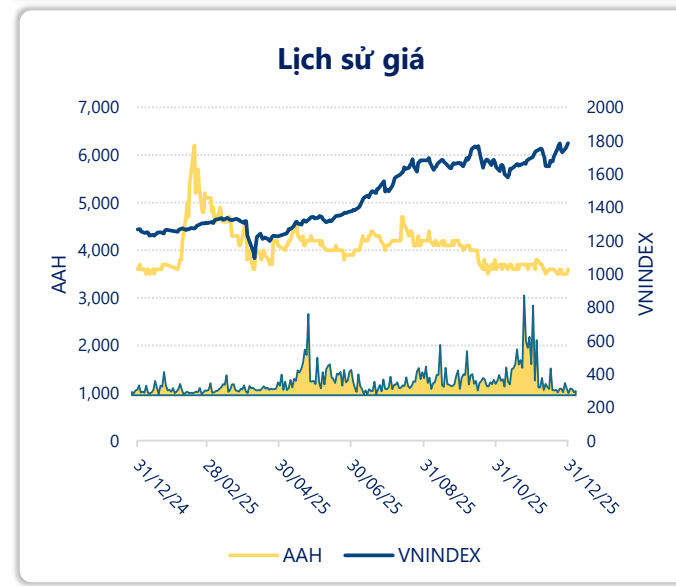
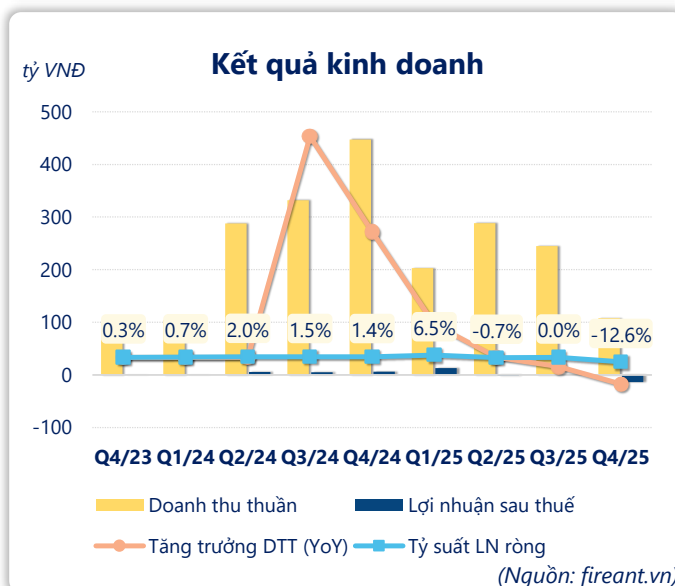
2025	
LN gộp	28.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 26.3 ▼ 48.0%

Q4/25	
LN thuần	-7.10
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 11.3 ▼ 268%
	YoY ▼ 21.4 ▼ 150%

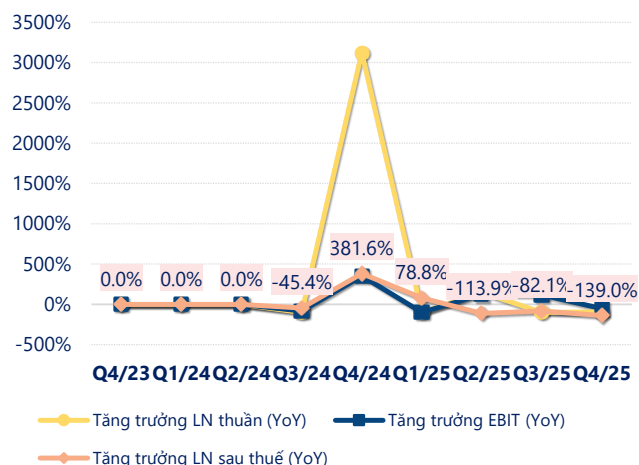
2025	
LN thuần	11.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 28.8 ▼ 71.1%

Q4/25	
LN sau thuế	-13.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 13.7 ▼ 22774%
	YoY ▼ 19.9 ▼ 316%

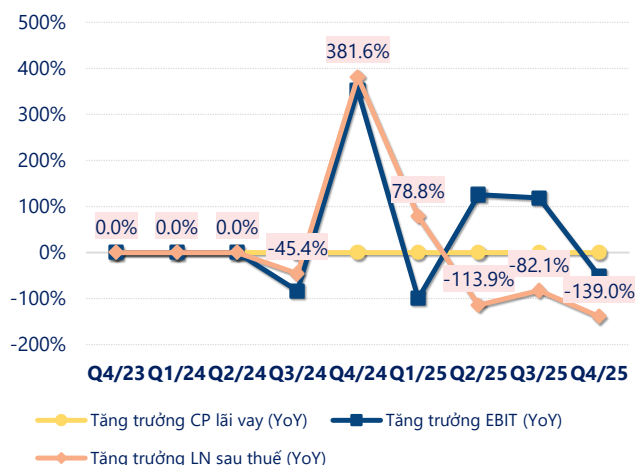
2025	
LN sau thuế	-2.28
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 14.2 ▼ 119%



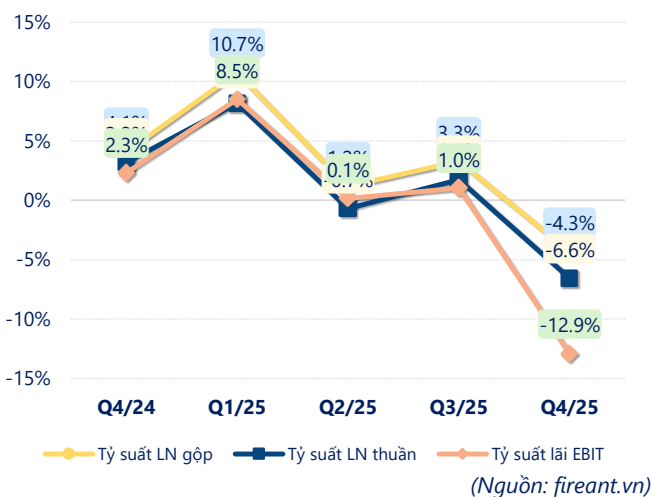
Tăng trưởng lợi nhuận



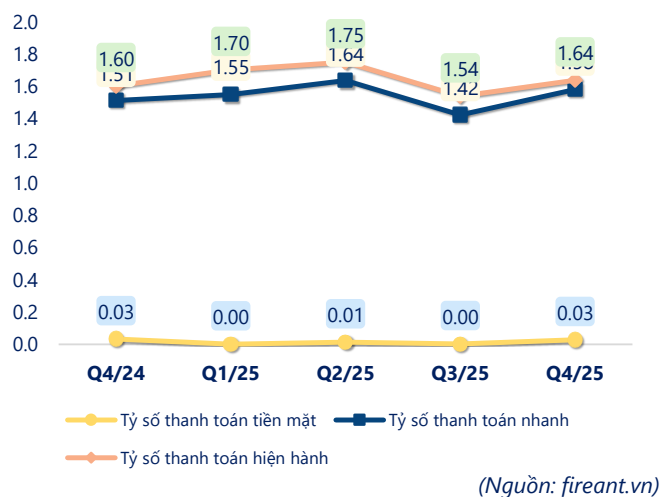
Tăng trưởng chi phí



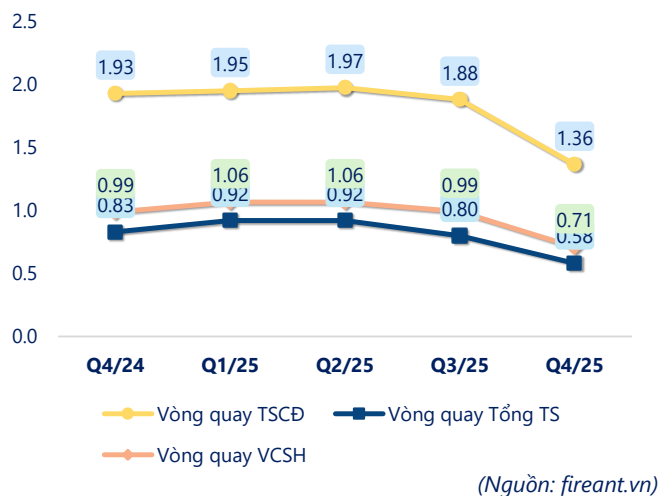
Tỷ suất lợi nhuận



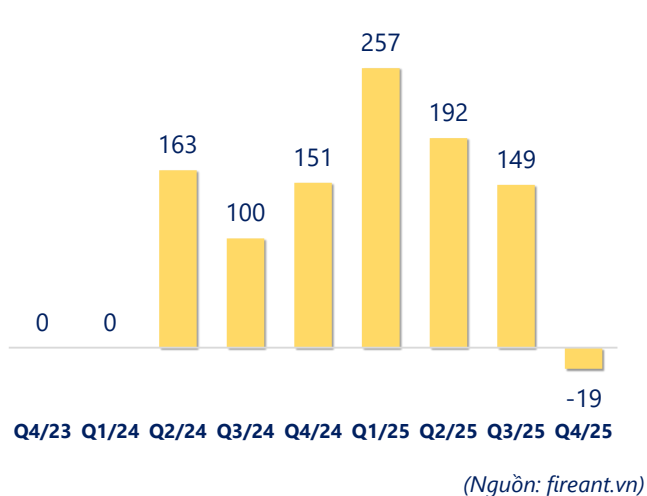
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	108	447	-75.8%	844	1,172	-28.0%
Giá vốn hàng bán	113	429	-73.7%	816	1,117	-27.0%
Lợi nhuận gộp	-4.69	18.3	-126%	28.5	54.8	-48.0%
Doanh thu HĐTC	1.50	2.89	-48.0%	3.64	7.73	-52.9%
Chi phí TC	0.90	0.84	7.7%	6.40	2.73	134%
Chi phí lãi vay	0.90	0.84	7.7%	6.40	2.73	134%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.59	1.27	-53.3%	2.96	5.09	-42.0%
Chi phí QLDN	2.42	4.81	-49.6%	11.1	14.2	-21.8%
LN thuần từ HĐKD	-7.10	14.3	-150%	11.7	40.5	-71.1%
Lợi nhuận khác	-7.75	-4.75	-63.2%	-11.8	-19.4	39.2%
LN trước thuế	-14.9	9.51	-256%	-0.11	21.1	-101%
Lợi nhuận sau thuế	-13.6	6.30	-316%	-2.28	11.9	-119%
LNST của CĐ cty mẹ	-13.6	6.30	-316%	-2.28	11.9	-119%

(Nguồn: fireant.vn)

